

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC  
**SỞ Y TẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: *272* /SYT-NVY  
V/v góp ý Dự thảo Bộ Thủ tục hành  
chính thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Sở Y tế tỉnh Bình Phước.

Bình Phước, ngày *02* tháng *02* năm 2018

Kính gửi: Các cơ sở y tế trong tỉnh.

Căn cứ Công văn số 3273/UBND-NC ngày 31/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc khẩn trương tham mưu UBND tỉnh công bố Bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ngành.

Đến nay Bộ Y tế đã ban hành các Quyết định công bố Bộ TTHC của ngành Y tế, Sở Y tế đã xây dựng Dự thảo Bộ Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bình Phước (Có file Word đính kèm).

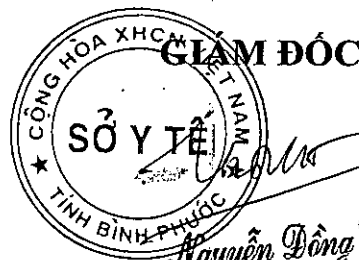
Sở Y tế đề nghị các cơ sở y tế trong tỉnh xem xét, nghiên cứu và góp ý vào nội dung Dự thảo.

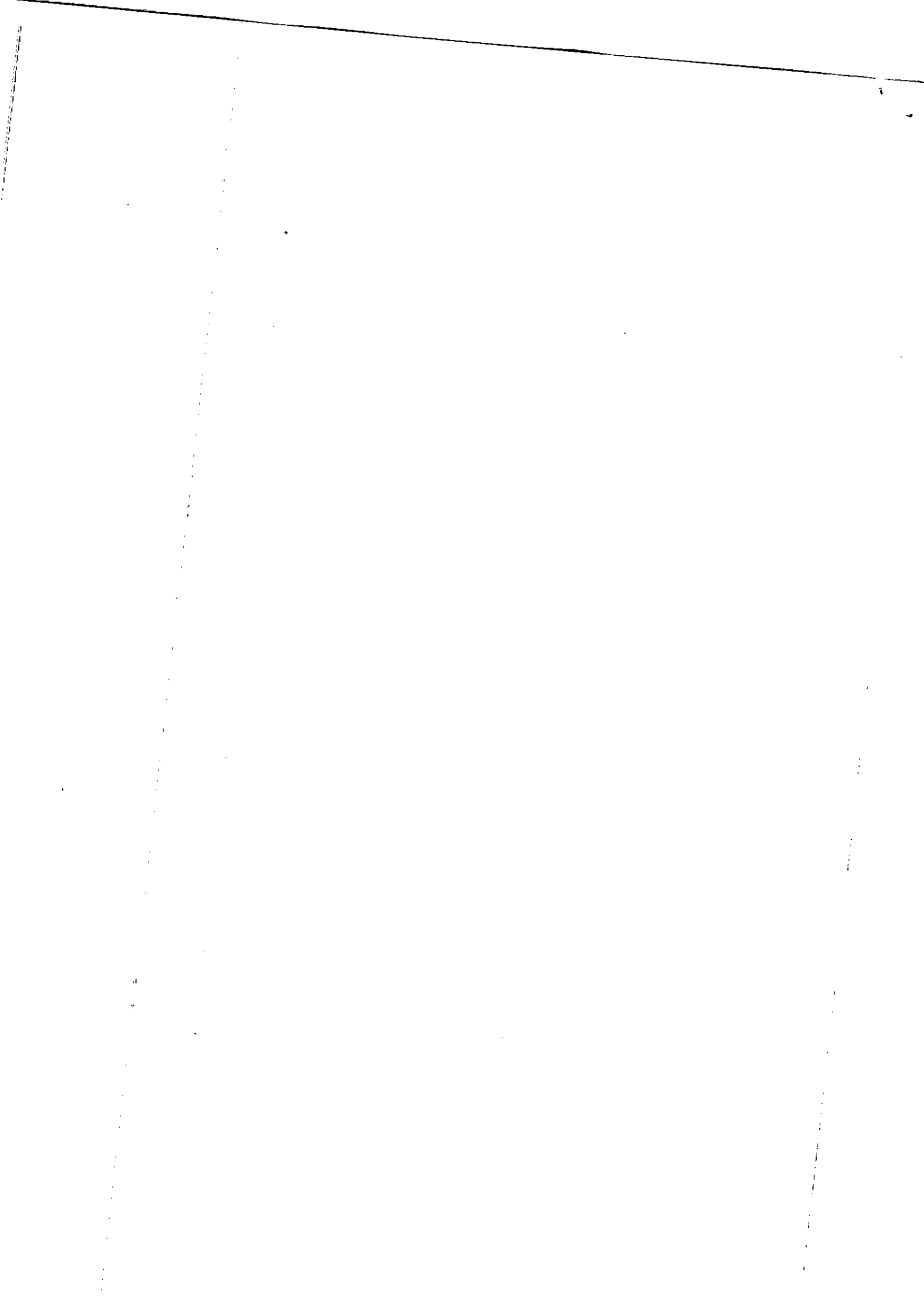
Công văn góp ý xin gửi về Sở Y tế - Phòng Nghiệp vụ Y, địa chỉ email: [nghiepvuybp@gmail.com](mailto:nghiepvuybp@gmail.com) trước ngày 23/02/2017 để Sở tổng hợp.

Trân trọng! *K*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc SYT;
- Các Phó Giám đốc SYT;
- Trang Web SYT;
- Lưu VT, NVY.





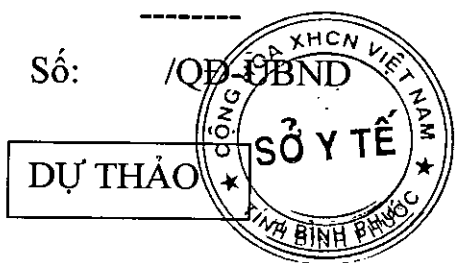
**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2018



### **QUYẾT ĐỊNH**

**VỀ VIỆC CÔNG BỐ BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA THUỘC  
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH BÌNH PHƯỚC**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 05 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn, công bố niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bình Phước tại Tờ trình số /TTr-SYT ngày tháng năm 2018,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Công bố kèm theo Quyết định này Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bình Phước.

1. Trường hợp thủ tục hành chính nêu tại Quyết định này được cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ sau ngày Quyết định này có hiệu lực và các thủ tục hành chính mới được ban hành thì áp dụng theo đúng quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để công bố.

2. Trường hợp thủ tục hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành nhưng chưa được công bố tại Quyết định này hoặc có sự khác biệt giữa nội dung thủ tục hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này thì được áp dụng theo đúng quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để công bố.

**Điều 2:** Sở Y tế có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thường xuyên cập nhật để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố những thủ tục hành chính nêu tại Quyết định này. Thời hạn cập nhật hoặc loại bỏ thủ tục hành chính này không quá 10 ngày kể từ ngày văn bản quy định thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bình Phước.

**Điều 4:** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- Website Chính phủ;
- Cục kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía nam – Bộ Tư pháp;
- Bộ Y tế;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBNDTTQ tỉnh; Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC.

## PHẦN I

### DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH BÌNH PHƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2018 của  
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
<b>I. Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh</b>	
1	Thủ tục cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam.
2	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề đối với người bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh.
3	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề trong trường hợp bị thu hồi theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh.
4	Thủ tục cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
5	Thủ tục cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
6	Thủ tục đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
7	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập.
8	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập.
9	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng.
10	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp
11	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với phòng chẩn trị y học cổ truyền
12	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với phòng xét nghiệm

13	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X-Quang
14	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với nhà hộ sinh
15	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp
16	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà
17	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh trong nước
18	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc
19	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả
20	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với trạm y tế cấp xã, trạm xá.
21	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở y tế cơ quan, đơn vị, tổ chức có thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh
22	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm
23	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
24	Thủ tục điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn
25	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
26	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 48 Luật khám bệnh, chữa bệnh
27	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT
28	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT
29	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 5, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT.
30	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 6, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT
31	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận là lương y.

32	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với Bệnh viện và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập.
33	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở giám định y khoa, cơ sở giám định y khoa pháp y, cơ sở pháp y tâm thần có thực hiện khám bệnh, chữa bệnh thì phải tổ chức theo hình thức tổ chức Phòng khám đa khoa.
34	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở giám định pháp y tâm thần có thực hiện khám bệnh, chữa bệnh
35	Thủ tục đăng ký hoạt động của cơ sở dịch vụ thẩm mỹ
36	Thủ tục thông báo đủ điều kiện hoạt động của cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage)
37	Thủ tục Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe thuộc thẩm quyền Sở Y tế
38	Thủ tục công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II
39	Thủ tục công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng
<b>II. Lĩnh vực trang thiết bị y tế</b>	
1	Thủ tục công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế
2	Thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A
3	Thủ tục công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D
<b>III. Lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm</b>	
1	Thủ tục Công bố hợp quy
2	Thủ tục Công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm.
3	Thủ tục Cấp lại bản công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm
4	Thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế.

5	Thủ tục Cấp đổi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế.
6	Thủ tục cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với Thực phẩm, phụ gia thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý của Bộ Y tế.
7	Thủ tục Cấp đổi giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với Thực phẩm, phụ gia thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý của Bộ Y tế.

**IV. Lĩnh vực đào tạo**

1	Thủ tục công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh.
---	---

**V. Lĩnh vực Dược và Mỹ phẩm**

1	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề dược (cấp lần đầu) cho cá nhân là công dân Việt Nam
2	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề dược cho cá nhân là công dân Việt Nam đăng ký hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo Điều 28 của Luật Dược (trừ khoản 3 Điều 28 của Luật Dược)
3	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bị thu hồi do Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược - theo quy định tại khoản 3 Điều 28 của Luật dược) cho cá nhân đăng ký hành nghề dược
4	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược (do bị mất hoặc hư hỏng) cho cá nhân đăng ký hành nghề dược
5	Thủ tục cấp Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược (áp dụng đối với trường hợp người đã được cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng có thay đổi phạm vi hành nghề, hình thức cấp Chứng chỉ hành nghề dược hoặc thông tin của người được cấp Chứng chỉ hành nghề dược).
6	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở bán buôn thuốc, cơ sở bán lẻ thuốc. Cấp liên thông với cấp giấy GPs.
7	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở bán buôn thuốc, cơ sở bán lẻ thuốc đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược nhưng bị thu hồi theo quy định tại Điều 40 của Luật Dược. Cấp liên thông với cấp giấy GPs.
8	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở bán buôn thuốc, cơ sở bán lẻ thuốc do thông tin ghi trên Giấy



	chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Giấy chứng nhận đủ Điều kiện kinh doanh dược.
9	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở bán buôn thuốc, cơ sở bán lẻ thuốc do mất, hư hỏng.
10	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở bán buôn thuốc, cơ sở bán lẻ thuốc do thay đổi loại hình cơ sở kinh doanh dược hoặc thay đổi phạm vi kinh doanh dược mà làm thay đổi Điều kiện kinh doanh; thay đổi địa điểm kinh doanh dược. (Cấp liên thông với cấp giấy GPs).
11	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở bán buôn thuốc, cơ sở bán lẻ thuốc do điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ Điều kiện kinh doanh dược trong trường hợp có sự thay đổi về tên cơ sở, địa chỉ kinh doanh, người quản lý chuyên môn, thay đổi phạm vi kinh doanh dược mà không thay đổi điều kiện kinh doanh dược.
12	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận thực hành tốt nhà thuốc (GPP) (cấp lần đầu)
13	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận thực hành tốt nhà thuốc (GPP) (tái kiểm tra)
14	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận thực hành tốt (GDP) cho cơ sở bán buôn thuốc (cấp lần đầu).
15	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận thực hành tốt phân phối thuốc (GDP) cho cơ sở bán buôn thuốc (tái kiểm tra).
16	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận thực hành tốt (GDP) cho cơ sở bán buôn thuốc (thay đổi/bổ sung phạm vi kinh doanh, thay đổi địa điểm kinh doanh, kho bảo quản).
17	Thủ tục Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động
18	Thủ tục cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền Sở Y tế (Áp dụng với cơ sở có sử dụng, kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc trừ cơ sở sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu)
19	Thủ tục cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
20	Thủ tục cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược
21	Thủ tục cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược
22	Thủ tục cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng

	hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt
23	Thủ tục cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh
24	Thủ tục cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc
25	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
26	Thủ tục điều chỉnh nội dung thông tin thuốc đã được cấp Giấy xác nhận thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
27	Thủ tục kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước